

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
HUYỆN GÒ CÔNG ĐÔNG  
TỈNH TIỀN GIANG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 89/2022/DSST

Ngày: 30/5/2022

V/v tranh chấp: “Hợp đồng góp hui”

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN GÒ CÔNG ĐÔNG, TỈNH TIỀN GIANG**

*Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:*

- *Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Ông **Nguyễn Quốc An.**

- *Các Hội thẩm nhân dân:*

1. Bà **Huỳnh Thị Tổ.**

2. Ông **Phan Thanh Hoàng.**

- *Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa:* Ông **Trần Hữu Vĩnh.**

Trong ngày **30** tháng **5** năm **2022**, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện GCD, tỉnh Tiền Giang xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 176/2021/TLST-DS ngày 22 tháng 11 năm 2021 về tranh chấp: “Hợp đồng góp hui” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 77/2022/QĐXXST-DS ngày 25/4/2022 giữa các đương sự:

\* *Nguyên đơn:* Bà **Lê Thị Đ**, sinh năm 1959.(có mặt)

Địa chỉ: Khu phố 4, thị trấn VL, huyện GCD, Tiền Giang.

\* *Bị đơn:* Bà **Nguyễn Thị Hồng C**, sinh năm 1979.(vắng mặt)

Địa chỉ: ấp CX, xã KP, huyện GCD, Tiền Giang.

**NỘI DUNG VỤ ÁN:**

\* *Theo đơn khởi kiện và bản tự khai đề ngày 11/10/2021 và lời khai trong quá trình giải quyết vụ án, nguyên đơn Lê Thị Đ trình bày:*

Chị Nguyễn Thị Hồng C có tham gia chơi hui do bà Đ làm thảo hui, cụ thể như sau:

+ Dây hui ngày 20/11/2018: Hui 20.000.000 đồng/tháng khai 01 tháng 01 lần vào ngày 20 (âm lịch), gồm 18 phần, chị C tham gia 01 phần, đến ngày 20/11/2018 (Âm lịch) chị C bỏ ra 5.800.000 đồng để hót hui, được số tiền 241.400.000 đồng, cho đầu thảo 18.000.000 đồng, bà Đ giao số tiền còn lại cho chị C tổng cộng là 236.000.000 đồng. Sau khi hót hui chị C không đóng các phần hui chết còn lại là 100.400.000 đồng.

Nay bà Lê Thị Đ yêu cầu Tòa án giải quyết buộc chị Nguyễn Thị Hồng C trả số tiền hui còn lại là 100.400.000 đồng, trả ngay khi án có hiệu lực pháp luật.

\* *Bị đơn chị Nguyễn Thị Hồng C đã được Tòa án tổng đạt hợp lệ văn bản tố tụng nhưng không có ý kiến gì về yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn.*

**NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

[1] Bị đơn Nguyễn Thị Hồng C đã được Tòa án triệu tập hợp lệ lần thứ hai nhưng vắng mặt không lý do và không có đơn đề nghị giải quyết vắng mặt, nên Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt theo quy định tại Điều 227, Điều 228 Bộ luật tố tụng dân sự.

[2] Tại phiên tòa hôm nay, nguyên đơn Lê Thị Đ thay đổi nội dung và yêu cầu khởi kiện yêu cầu bị đơn Nguyễn Thị Hồng C trả số tiền nợ hui là 80.000.000 đồng, trả ngay khi án có hiệu lực pháp luật và không yêu cầu tính lãi, bao gồm dây hui:

+ Dây hui ngày 20/11/2018: Hui 20.000.000 đồng/tháng khai 01 tháng 01 lần vào ngày 20 (âm lịch), gồm 18 phần, chị C tham gia 01 phần, đến ngày 20/11/2018 (Âm lịch) chị C bỏ ra 5.800.000 đồng để hót hui, được số tiền 241.400.000 đồng, cho đầu thảo 18.000.000 đồng, bà Đ giao số tiền còn lại cho chị C tổng cộng là 223.400.000 đồng. Sau khi hót hui chị C không đóng 04 phần hui chết còn lại là 04 phần x 20.000.000 đồng = 80.000.000 đồng.

[3] Xét, giữa bà Lê Thị Đ và chị Nguyễn Thị Hồng C đã xác lập hợp đồng góp hui, có lãi và hưởng hoa hồng. Trong đó bà Lê Thị Đ là chủ hui và chị Nguyễn Thị Hồng C là hui viên. Quá trình tham gia chơi hui, chị Nguyễn Thị Hồng C không thực hiện đầy đủ nghĩa vụ hui viên là Đóng hui cho đến khi kết thúc hui là vi phạm nghĩa vụ của hui viên được quy định tại các điều 13, 20 Nghị định 144/2006/NĐ-CP ngày 27/11/2006 của Chính phủ về họ, hui, biếu, phường. Do Đ, việc bà Lê Thị Đ khởi kiện yêu cầu chị Nguyễn Thị Hồng C trả số tiền nợ hui là 80.000.000 đồng là có căn cứ.

[4] Bị đơn chị Nguyễn Thị Hồng C đã được Tòa án tổng đạt hợp lệ các văn bản tố tụng nhưng không nộp bản tự khai, không đưa ra tài liệu, chứng cứ phản đối yêu cầu của nguyên đơn và vắng mặt tại các phiên hòa giải, phiên tòa là đã từ bỏ quyền lợi của mình, đồng thời đây cũng là những tình tiết và sự kiện không phải chứng minh theo quy định tại khoản 2 Điều 92 Bộ luật tố tụng dân sự.

[5] Về án phí: Chị Nguyễn Thị Hồng C phải nộp 4.000.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm. Bà Lê Thị Đ được miễn nộp tạm ứng án phí dân sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên;

### **QUYẾT ĐỊNH:**

Căn cứ khoản 1 Điều 244 Bộ luật tố tụng dân sự, Điều 471 Bộ luật dân sự năm 2015; khoản 2 Điều 357 Bộ luật dân sự năm 2015; Nghị định số 144/2006/NĐ-CP ngày 27/11/2006 của Chính phủ về họ, hui, biếu, phường; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

**Xử:** Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của bà Lê Thị Đ.

1. Buộc chị Nguyễn Thị Hồng C phải trả cho bà Lê Thị Đ số tiền nợ hui là 80.000.000 đồng (Tám mươi triệu đồng). Trả ngay khi án có hiệu lực pháp luật.

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án, nếu chị Nguyễn Thị Hồng C chậm thực hiện nghĩa vụ thì hàng tháng còn phải chịu thêm tiền lãi theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự năm 2015 tương ứng với số tiền và thời gian chậm thi hành án.

Về án phí: Chị Nguyễn Thị Hồng C phải nộp 4.000.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm.

Về quyền kháng cáo: Bà Lê Thị Đ có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án. Chị Nguyễn Thị Hồng C có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tổng đạt hợp lệ bản án sơ thẩm.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6,7 và 9 Luật thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM**

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

***Nơi nhận:***

- Tòa án nhân dân tỉnh Tiền Giang;
- Viện kiểm sát ND huyện GCD;
- Chi cục THADS huyện GCD;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ, án văn.

**Nguyễn Quốc An**